

CHÍNH PHỦ
Số: 18/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 2 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH
Về xử lý tài sản chìm đắm ở biển

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định cụ thể về xử lý tài sản chìm đắm, bao gồm xác định chủ tài sản chìm đắm, trục vớt tài sản chìm đắm, bảo quản, giao nhận tài sản chìm đắm ở nội thủy, lãnh hải Việt Nam hoặc trôi nổi trên biển hoặc dạt vào bờ biển Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài liên quan đến xử lý tài sản chìm đắm.

Chương II

XỬ LÝ TÀI SẢN CHÌM ĐẮM

Mục 1

XÁC ĐỊNH CHỦ TÀI SẢN CHÌM ĐẮM

Điều 3. Thông báo tài sản chìm đắm

1. Chủ tài sản chìm đắm, người ngẫu nhiên trục vớt được tài sản chìm đắm, người tìm thấy, cứu hoặc tham gia cứu được tài sản của người khác đang trôi nổi trên biển, dạt vào bờ biển phải thông báo ngay cho Cảng vụ hàng hải hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cấp huyện nơi gần nhất biết về địa điểm và loại tài sản chìm đắm.

Chậm nhất 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được thông báo, Cảng vụ hàng hải hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cấp huyện báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trường hợp tài sản chìm đắm là hàng

hóa xuất khẩu, nhập khẩu còn phải báo cho cơ quan hải quan nơi gần nhất để phối hợp giải quyết theo quy định của pháp luật về hải quan.

2. Trường hợp tài sản chìm đắm trong khu vực quân sự thì chủ tài sản chìm đắm, người ngẫu nhiên trực vớt được tài sản chìm đắm, người tìm thấy, cứu hoặc tham gia cứu được tài sản của người khác đang trôi nổi trên biển, dạt vào bờ biển phải thông báo ngay cho cơ quan quân sự địa phương nơi gần nhất biết. Cơ quan quân sự địa phương trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được thông báo có trách nhiệm báo cáo cơ quan quân sự cấp trên trực tiếp.

3. Chủ tài sản chìm đắm là chủ sở hữu tài sản chìm đắm hoặc chủ tàu, người quản lý tàu, người khai thác tàu bị chìm đắm.

Điều 4. Thông báo tìm chủ tài sản chìm đắm

1. Trường hợp tài sản chìm đắm có giấy tờ, tài liệu hoặc ký, mã hiệu có thể xác định được tên và địa chỉ chủ tài sản chìm đắm thì trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được thông báo, Cảng vụ hàng hải hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cấp huyện thông báo cho chủ tài sản chìm đắm theo địa chỉ đó.

2. Trường hợp tài sản chìm đắm chưa xác định được chủ tài sản thì trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được thông báo có tài sản chìm đắm, Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải thông báo 03 (ba) lần liên tiếp trên phương tiện thông tin đại chúng Trung ương hoặc địa phương để tìm chủ tài sản chìm đắm.

3. Sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày thông báo lần cuối theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, chủ tài sản chìm đắm hoặc người đại diện hợp pháp phải liên lạc với cơ quan thông báo để làm thủ tục nhận lại tài sản hoặc thực hiện nghĩa vụ trực vớt tài sản.

4. Trường hợp chủ tài sản chìm đắm hoặc người đại diện hợp pháp không thông báo hoặc không trực vớt tài sản chìm đắm trong thời hạn theo quy định thì tài sản đó sẽ thuộc sở hữu của Nhà nước và được xử lý theo quy định của Nghị định này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Điều 5. Nội dung thông báo tìm chủ tài sản chìm đắm

Thông báo tìm chủ tài sản chìm đắm phải có các nội dung chính sau đây:

1. Mô tả đặc điểm của tài sản;
2. Thời gian, địa điểm phát hiện hoặc tìm thấy, trực vớt được tài sản;
3. Thời hạn, địa chỉ mà chủ tài sản chìm đắm hoặc người đại diện hợp pháp phải đến làm thủ tục nhận lại tài sản hoặc thực hiện nghĩa vụ trực vớt tài sản;
4. Tên, địa chỉ của cơ quan thông báo.

Điều 6. Chi phí cho việc tìm chủ tài sản chìm đắm

Chi phí cho việc tìm chủ tài sản chìm đắm được tính vào chi phí xử lý tài sản chìm đắm.

Điều 7. Xác lập quyền sở hữu đối với tài sản chìm đắm ở biển khi không xác định được chủ sở hữu

Việc xác lập quyền sở hữu đối với tài sản chìm đắm ở biển khi không xác định được chủ sở hữu thực hiện theo quy định tại Điều 187, Điều 240 của Bộ luật Dân sự năm 2005 và các quy định khác có liên quan của pháp luật.